TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Minh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thanh và anh Nguyễn Đình Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/HSST, ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn V, sinh năm 1994, tại Tp Hà Nội; Nơi cư trú: Bon T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn B, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/10/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil – Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số nhà 146 N, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Trung S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

2. Ông Phạm Hồng B, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 02, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

3. Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 9 phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

4. Ông Lê Quang Đáng, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 54/1 T, phường T, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên Đỗ Văn V *(sinh năm 1994, trú Bon T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông)* đã nảy sinh ý định đi xuống địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tìm phong lan để trộm cắp.

Khoảng $09^{h}00$ ngày 24/7/2018, Đỗ Văn V điều khiển xe mô tô hiệu Honlei, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 53R7- 9234 *(xe thuộc quyền sở hữu của ông Lê Quang Đáng, sinh năm 1959, trú 54/1 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh)* đi từ phòng trọ ở tổ 8, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đến thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tìm phong lan để trộm cắp, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Đình L *(sinh năm 1987, ở số nhà 146 Nguyễn Tất Thành, tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil)*, V phát hiện trên tầng 2 nhà anh Lâm có nhiều phong lan nên V nảy sinh ý định trèo lên trộm cắp.

Khoảng $23^{h}50$ cùng ngày, V quay lại rồi trèo lên cột sắt của mái tôn phía trước nhà để lên sân thượng tầng 2 nhà anh Lâm, V lấy trộm 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, sau đó bỏ tất cả số phong lan đã trộm cắp vào 01 cái bao xác rắn màu xanh, kích thước khoảng 50^{cm} x 100^{cm} rồi dùng 01 sợi dây thun bằng cao su màu đen, kích thước 05^{cm} x 100^{cm} cột vào xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô về lại phòng trọ ở tổ 8, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, để tìm nơi tiêu thụ. Thông qua mạng xã hội Facebook, V đã bán 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60cm; 01 cây phong lan Nghinh Xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá cho 04 người *(không rõ nhân thân, lại lịch)* được số tiền 3.300.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền này, còn lại 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}, V gửi nhờ Trần Trung S *(sinh năm 1991, trú thôn 2, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông)* chăm sóc hộ và bán cho anh Phạm Hồng B *(sinh năm 1987, trú tổ 2, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông)* 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm} với giá 500.000 đồng nhưng anh Phạm Hồng B chưa trả tiền cho V. Sau khi phạm tội, V đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 11/10/2019, V bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại kết luận định giá tài sản số: 73-HĐĐGTS ngày 27/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận:

- 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}, có giá trị còn lại là 5.000.000 đồng.

- 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}, có giá trị còn lại là 1.500.000 đồng.

- 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá, có giá trị còn lại là 1.000.000 đồng.

- 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, có giá trị còn lại là 1.500.000 đồng.

Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 51/CTr – VKS, ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Đỗ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng.

- ***Về hình phạt:*** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Đỗ Văn V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận bị cáo đồng ý bồi thường theo người bị hại Nguyễn Đình L số tiền 9.900.000 đồng.

- ***Về vật chứng:*** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, cho anh Nguyễn Đình L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng $23^{h}50$ ngày 24/7/2018, tại tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Đỗ Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, của anh Nguyễn Đình L có tổng giá trị là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Đỗ Văn V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác và làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài phục vụ cho việc chơi geam nên bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, của anh Nguyễn Đình L có tổng giá trị là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật, đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

[4] ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, sau khi phạm tội bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng đã bỏ trốn và bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Tại phiên toà bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của người bị hại anh Nguyễn Đình L số tiền 9.900.000 đồng. Xét thấy việc đồng ý bồi thường của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] ***Vật chứng của vụ án:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, cho anh Nguyễn Đình L là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với 20 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 cây phong lan Nghinh xuân, có 01 thân dài khoảng 50^{cm}, 10 cặp lá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[7] ***Về các tình tiết khác có liên quan:***

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honlei, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 53R7-9234. Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn V khai nhận mượn của anh Đỗ Văn D *(sinh năm 1980, trú Tổ 9 phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – là anh trai bị cáo),* việc bị cáo sử dụng vào mục đích đi trộm cắp thì anh D không biết, sau đó bị cáo đã trả lại xe mô tô cho anh D. Anh Đỗ Văn D khai đầu năm 2018, anh đi làm thợ xây ở thành phố Hồ Chí Minh và đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 53R7- 9234 của một

người không rõ nhân thân với số tiền 2.000.000 đồng, sau khi bị cáo trả xe anh D đã bán cho một người phụ hồ *(không rõ nhân, thân lai lịch)* với số tiền 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của ông Lê Quang Đáng *(sinh năm 1959, trú 54/1 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh)*, bị kẻ gian lấy trộm vào năm 2017 tại Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil đã ra thông báo truy tìm đối với xe mô tô biển số 53R7 – 9234 đồng thời có công văn thông báo cho Công an Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 cái bao xác rắn màu xanh, kích thước khoảng 50^{cm} x 100^{cm}; 01 sợi dây thun bằng cao su màu đen, kích thước 05^{cm} x 100^{cm}, Cơ quan CSĐT đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

- Đối với anh Phạm Hồng B là người mua 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm} của bị cáo Đỗ Văn V, khi mua anh Phạm Hồng B không biết số phong lan này là tài sản do bị cáo V phạm tội mà có. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với anh Trần Trung S là người được bị cáo Đỗ Văn V gửi và nhờ trăm sóc hộ 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}, anh Trần Trung S không biết số phong lan này là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo còn khai nhận vào khoảng 02^{h} ngày 25/7/2018, tại Trại cà phê giống ở thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, bị can còn lấy trộm 04 giò lan Phi Điệp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã có công văn thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song biết xác minh xử lý theo thẩm quyền.

[8] ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại anh Nguyễn Đình L số tiền 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

4. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47; Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 06 thân phong lan Giã hạc dài từ 40^{cm} - 60^{cm}; 01 giò lan Hạc vỹ, có 13 thân, dài từ 40^{cm} - 80^{cm}, cho anh Nguyễn Đình L là chủ sở hữu hợp pháp (*có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/11/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và anh Nguyễn Đình L*).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 495.000đ (Bốn trăm chín lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKS ND huyện Đắk Mil;*
- *Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;*
- *Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh